

Số: 102/2021/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 10 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 94/2021/TLST-HNGĐ ngày 26/4/2021. Giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Quảng T**, sinh năm 1998.

ĐKKHKT: TDP D, thị trấn Q, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Tạ Thị N**, sinh năm 2000.

ĐKKHKT và nơi ở: TDP D, thị trấn Q, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Nguyễn Quảng T** và chị **Tạ Thị N**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Quảng Đ, sinh ngày 12/3/2017. Hai bên thỏa thuận tiếp tục giao anh T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đ cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có Quyết định thay đổi khác. Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con cho chị N cho đến khi có Quyết định thay đổi khác. Chị N được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp: Hai bên tự giải quyết không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Không.

- Về án phí: Anh T tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2020 0000036 ngày 26/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội. Trả lại anh T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND thị trấn Q;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Thanh